TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày: 31-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Trường
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn An
Ông Nguyễn Mạnh Tiến
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Vương – là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Mộng Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B (tên gọi khác: Không có) – Sinh năm 1971; Tại: tỉnh Hải Phòng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống hiện nay: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Trình độ văn hóa: 7/12; Giới tính: Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Hữu B và bà Nguyễn Thị S (đều đã chết).

Bị cáo có vợ là bà Trần Thị M, sinh năm 1974.

Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1998.

Tiền án, Tiền sự: không có.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

- Người làm chứng: Bà Trần Thị M - sinh năm 1974
Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
(có mặt)

- *Người chứng kiến*: Ông Vũ Trọng Th - sinh năm 1961
Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn B là chủ cơ sở Gấu nuôi tại hộ gia đình được Cơ quan chức năng cấp phép từ năm 2002 nuôi 05 cá thể Gấu Ngựa với mục đích là để lấy mật. Việc nuôi Gấu Ngựa được gắn chíp theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình nuôi đến những năm 2010, 2017 và đầu năm 2020, do bị bệnh nên có 03 con Gấu nuôi bị chết, sự việc này bị cáo B đều báo cho Hạt kiểm lâm huyện Đ và các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý theo quy định. Vào thời gian khoảng đầu tháng 9/2020, trong khi B đang ở nhà thì có một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đến gặp và hỏi bị cáo B có mua chân Gấu hay không? Bị cáo B hỏi chân Gấu của ai thì người này trả lời gia đình người này có giấy phép nuôi Gấu, trong quá trình nuôi có một con bị chết nên cắt 02 chân, sau khi trao đổi bị cáo B đồng ý mua 02 chân Gấu với giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng), mục đích mua chân Gấu là để lấy thịt ăn. Sau khi mua chân Gấu về, bị cáo B thấy thịt không còn tươi nên không ăn mà đem cất vào trong tủ đông của gia đình. Đến ngày 21/9/2020, bị cáo B nghe điện thoại của một người phụ nữ không quen biết hỏi mua 02 chân Gấu nên bị cáo B đồng ý bán lại 02 chân Gấu mà bị cáo B đã cất giấu ở tủ lạnh nhà mình cho người phụ nữ này với giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng). Đến trưa ngày 23/9/2020, bị cáo B bê thùng xốp màu trắng có kích thước 30cm x 40cm x 30cm bên trong có chứa 02 chân Gấu đi ra trước cổng nhà của B tại tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, sát mép đường Quốc lộ 20 để chờ giao bán cho người phụ nữ đã hỏi mua thì bị Lực lượng cảnh sát môi trường Công an tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện Đ, Công an huyện Đ và Công an thị trấn M, huyện Đ bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-ĐH ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn B từ 1.200.000.000đ (một tỷ hai trăm triệu đồng) đến 1.500.000.000đ (một tỷ năm trăm triệu đồng).

- Về vật chứng vụ án: 01 (một) thùng xốp màu trắng, kích thước 30cm x 40cm x 30cm bên trong có chứa 01 bộ phận chân Gấu Ngựa có trọng lượng 2,5kg và 01 bộ phận chân Gấu Ngựa có trọng lượng 2,7kg.

Sau khi hoàn tất các thủ tục giám định phục vụ công tác điều tra, Cơ quan điều tra đã bàn giao lại toàn bộ vật chứng trên cho Hạt Kiểm lâm huyện Đ để xử lý theo quy định.

Tất cả vật chứng đã giải quyết xong trong quá trình điều tra là phù hợp nên không đề nghị gì thêm.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn B đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo Nguyễn Văn B đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo ân hận về hành vi của mình.

Bị cáo Nguyễn Văn B nói lời sau cùng: "Bị cáo biết lỗi và rất hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tiền cho bị cáo".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và hành vi xác định tội: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn B tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong và thu mẫu phục vụ công tác giám định, biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa do đó có căn cứ xác định: Vào đầu tháng 9/2020, bị cáo Nguyễn Văn B được một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đến gặp và hỏi bán 02 chân Gấu với giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng), bị cáo B đồng ý mua với mục đích để lấy thịt ăn. Do thấy thịt không còn tươi nên bị cáo B mang cất vào trong tủ đông của gia đình. Đến ngày 21/9/2020, bị cáo B nghe điện thoại của một người phụ nữ giới thiệu ở thành phố Hồ Chí Minh muốn mua 02 chân Gấu nên B đồng ý bán lại 02 chân Gấu mà B đã cất giấu ở tủ lạnh nhà mình với giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng). Đến trưa ngày 23/9/2020, trong khi bị cáo Nguyễn Văn B đang bê thùng xốp màu trắng có kích thước 30cm x 40cm x 30cm bên trong có chứa 02 chân Gấu đi ra trước cổng nhà của B tại tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, sát mép đường Quốc lộ 20 để chờ giao bán cho người phụ nữ đã hỏi mua thì bị Lực lượng cảnh sát môi trường Công an tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện Đ, Công an huyện Đ và Công an thị trấn M, huyện Đ bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định động vật số 873/STTNSV ngày 30/11/2020 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật kết luận như sau:

"1/. 02 (hai) bản ảnh chụp 02 (hai) bộ phận cơ thể động vật (được đánh số 01 và 02) là 02 (hai) chân của loài Gấu. Kết quả phân tích trình tự sinh học phân tử AND của 02 (hai) mẫu vật được cắt từ bộ phận cơ thể động vật (02 chân nghi là chân Gấu ngựa), có tên khoa học Ursus thibetanus.

2/. Loài Gấu Ngựa (Ursus thibetanus) có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, được ưu tiên bảo vệ (Ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/07/2019 của Chính phủ) và đồng thời có tên trong Nhóm

IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP, ngày 22/01/2019 của Chính phủ).

Loài Gấu Ngựa (Ursus thibetanus) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) (Ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019, của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn).

3/. Loài Gấu Ngựa là loài động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm không được mua bán, tàng trữ, săn bắt.

4/. Cơ quan giám định không đủ cơ sở để kết luận 02 (hai) chân Gấu Ngựa trên là của một cá thể động vật và không xác định thời gian chết của cá thể động vật hoang dã này."

Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ, phát triển loài động vật nguy cấp, quý, hiếm. Do đó tại phiên tòa hôm nay cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện giao nộp 02 cá thể Gấu Ngựa (Ursus thibetanus) thuộc động vật hoang dã nguy cấp, quý hiếm của gia đình bị cáo nuôi đã được gắn chíp điện tử theo dõi cho Nhà nước để thả về hoang dã. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân tốt, ngoài việc phạm tội lần này bản thân được xác định là chưa từng có tiền án, tiền sự. Do đó, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cần áp dụng bằng hình thức phạt tiền với mức cao cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đã giải quyết xong trong quá trình điều tra là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét lại nữa.

[5] Các vấn đề khác: Trong vụ án này còn có đối tượng liên quan là người đàn ông bán 02 chân Gấu cho bị cáo Nguyễn Văn B và người phụ nữ đặt mua 02 chân Gấu của bị cáo B. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Văn B không biết về nhân thân lai lịch của hai người này do vậy chưa đủ căn cứ để xử lý, cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác

minh, làm rõ và nếu có đủ căn cứ sẽ đề xuất xử lý sau. Hội đồng xét xử thấy vậy là phù hợp nên không đặt vấn đề xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"*

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn B 700.000.000đ (bảy trăm triệu đồng)

2.Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
ĐÃ KÝ

Đinh Xuân Trường